

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/TLST-KDTM ngày 14 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Tên công ty viết bằng tiếng Việt: Ngân hàng S

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAIGON BANK FOR INDUSTRY AND TRADE

Tên Công ty viết tắt: SAIGON BANK

Địa chỉ công ty: phường N, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T, chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Anh D, nhân viên kinh doanh phòng Giao dịch C – Ngân hàng S chi nhánh Lào Cai.

Địa chỉ: phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Lê Khắc T và chị Trần Thị Lệ C

Cùng địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Khắc T và bà Phạm Thị T

Cùng địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Lê Khắc T và chị Trần Thị Lệ C có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng S tổng số tiền cả gốc và lãi tính hết ngày 03/5/2018 = 1.056.870.000đ (*Một tỷ không trăm năm mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số: 40D/2016/HĐTDTL-CN ngày 29/9/2016 (Trong đó số tiền nợ gốc = 900.000.000 (*Chín trăm triệu đồng*), nợ lãi trong hạn = 121.500.000đ (*Một trăm hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*), phạt gốc quá hạn = 32.550.000đ (*Ba mươi hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*), phạt chậm thanh toán = 2.820.000đ (*Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*)). Xác định nghĩa vụ mỗi người như sau:

Anh Lê Khắc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S tổng số tiền 528.435.000đ (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Chị Trần Thị Lệ C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S tổng số tiền 528.435.000đ (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ sau ngày 03/5/2018, anh Lê Khắc T và chị Trần Thị Lệ C còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng 40D/2016/HĐTDTL-CN ngày 29/9/2016 mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2. Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp và nghĩa vụ bảo lãnh: Trường hợp anh Lê Khắc T, chị Trần Thị Lệ C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng S, Ngân hàng S có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Ngân hàng S, cụ thể:

- Thửa đất số: 44; tờ bản đồ số: P3; diện tích: 63,0m²; hình thức sử dụng: riêng; mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị; thời hạn sử dụng: lâu dài; nguồn gốc sử dụng: đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất. Tài sản gắn liền với đất là nhà ở, loại nhà ở: nhà ở riêng lẻ; diện tích xây dựng: 63m²; diện tích sàn: 126m²; hình thức sở hữu: sở hữu riêng; cấp công trình: cấp IV. Địa chỉ thửa đất và nhà tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Toàn bộ diện tích đất và tài sản trên đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CA 101320, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH 00352 do Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng cấp ngày 06/7/2015 cho ông Lê Khắc T và bà Trần Thị Lệ C. Tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 16D/HĐBD-2015 ký ngày 07 tháng 07 năm 2015.

- Thửa đất số: 427; tờ bản đồ số: P57; diện tích: 490m²; mục đích sử dụng: ở; thời hạn sử dụng: ổn định. Thửa đất số: 335; tờ bản đồ số: P57; diện tích: 937m², mục đích sử dụng: lúa nước. Thửa đất số: 387; tờ bản đồ số: P57; diện tích: 212m², mục đích sử dụng: lúa nước. Thửa đất số: 27; tờ bản đồ số: P67; diện tích: 722m², mục đích sử dụng: lúa nước. Thửa đất số: 252; tờ bản đồ số: P58; diện tích: 142m², mục đích sử dụng: lúa nước. Địa chỉ thửa đất tại xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 665211 do Ủy ban nhân dân huyện Bảo

Thăng cấp ngày 30/12/1996 mang tên ông Lê Khắc T và tài sản trên đất chưa được cấp quyền sở hữu gồm 01 nhà xây, 01 nhà gỗ, 01 bếp. Tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 10D/HĐBĐ– 2014 ngày 26/05/2014.

(Có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ kèm theo và đây là phần không thể tách rời của quyết định)

3. Về án phí: Anh Lê Khắc T và chị Trần Thị Lệ C phải chịu 21.853.050đ (*Hai mươi một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn không trăm năm mươi đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Phần của mỗi người phải chịu là 10.926.525đ (*Mười triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng*).

Ngân hàng S không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí do ông Lê Anh Dũng đã nộp là 21.400.000đ (*Hai mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004956 ngày 14 tháng 03 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADS (1); Đường sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Lưu văn phòng (1).

Vũ Thị Mai Phương